



TIN trong nước

NAMKY

CHOLON

HÚI HU TRUNG KHI LÀM VIỆC

Binh - van - Kiều làm cu-II cho chè ghe chài Phuô-thuôn-Nguyễn Hòm qua ghe chài đậu tại kinh Cholon, Kiều đang làm công chuyện rủi trót chôn lê xuống khoan bám xé vải và mành mây bị bám hết. Người ta liền chôn vào nõa thương Chợ-rây súng đạn.

Lại một anh bạn ghe chài nữa bị té trong bình.

Nguyễn-v.-Thiên cầm cu-II ghe chài Phuô-thuôn-Tân cầm nõa mây Hiệp-Máu. Công ngày hóm qua, ghe đường trôi theo dòng nước, phần Thiên cầm tay lái. Qua một khúc quẹo, dòng nước chảy mạnh đẩy bánh lái, tay bánh quay lại rất mạnh, trúng anh Thiên, vì hở cơ mà cũng rủi cho anh, anh té nhau vàn mui ghe mà cõng xé vải và bám mìn.

Thiên được chở về nhà thương Chợ-Rây làm bạn với Kiều.

CƠ KHÔNG HỦY LẠI BỎ CHO

Trưa hôm qua, có người dàn bộ trên 20 tuồi, trên dây ca-bóng một đứa nhỏ durray chở lê khang, dàn nhâc có Trần-thi Nghé nhà & đường Phuô-dinh (Chợ-lầu), xin nước uống.

Cô Nghé làt đít dì mướn nõa khít ròr ra có rất ngao-nhiên không thấy người dàn bà ấy dâu nõa, còn dàn bộ bóng trên tay bộ lđi lđn khô vang. Thiết nghĩ, người dàn giao cho mình. Cô Nghé liền bồng đứa bé xuông cõi bót.

Có bốt liền cho dàn dứt bđt

Để bốt liền cho dàn dứt bđt

để khai rông, để khai rông

JEUDI 9 JUILLET 1958

NGÀY 21 THÁNG NĂM ANNAM, NĂM BÌNH-TÍ



LUC TINH TAN VAN

CHUONG DA

Lối văn Xương-tù

(Tiếp theo)

Khiêm-tự **phép** là phép viết thiếu hoặc bỏ bớt chữ hứa câu văn được gom ghé, duyên-vi vu hung tráng.

Văn-si ván-quác, nhứt là ở nước ta, thường dùng khép này dâng cho diệu văn minh thêm rõ ràng, đậm, song ta phải có tri độ, kèo bộn nhiều tý quâ mà ý hô ra u ám viền vong.

Mấy câu khiêm-tự sau đây rất gom ghé rõ ràng:

a) Tiết-hu thiên nong-núy

Bé sanh dường dại-hu, ron

rou,

Nguyn xuun nhét quay dom,

Trong lè... vgt du tuy, dát

dgt...).

Ta có thể viết: trong mua hè... bê sanh dường thi cò dại-hu với xoa-xoa, cau-sau cing c thia tieng như thè,

b) Hòi ống, ống méc lung-

dinh,

Hòi nòng, nòng dù báu

mìnch chuec cha

Nguyn Du

Hồi thám óng thi người ta nói ông mặc tung-dinh.

Hồi thám nòng, thi người

ta nói nòng dà bón minh

chuec cha

Nguyn Du

Nghia la: dân nghe lời

ông Mai-bà Cao, biết ý

ông quyết di, nên họ lu

không cùi dám nán-núra,

* Bắc, trang nêu cò, thi là

cung,

Cho dược chung, nêu mợi

sợ mang,

... Thi ta cung, là thi ta cung

cò

* Nguyn ngtrời quanh quát

dầu xá,

Họ km-lm Trong, vñnh nhá

trám anh,

Nxin phu-heu, bức tài-danh,

Ván chung-nết dát, thóng-

minh tánh-trời,

Phong tu tài-mu luig với,

vao trong phong nhí, ra

nguoit hào-hoa*

Trong mấy câu thơ này

có nhiều chữ bô sót, ta

phải hiểu-nhữ, như chàng

Kim-Trong là con nhà phu

háu, cháng là bê tài-danh

cháng có thiên-tur vñ nghệ

ván.

Ván-si Việt-nam thường

dùng phép này lâm, nên ta

có thê gọi ván khiêm-tu là

lối ván đặc biệt của người

Annam.

NHUNG-NGO-PHAP HOJC

NUOC-NGO-PHAP

Nhưng-ngo-phap là dùng

nhiều chữ đú thừa, ván-

pháp không buộc phải viết, song nhõ ván mà câu văn được hùng hồn, mý-lệ, ti nhõ noi, chính minh tài dát giáp, mât tài tùng thay, tài tài tùng nghe, ví dụ:

1 - Oai trón một lười

thuong phuong,

Ran gan dát, mph, ghe

trong lù tu

Nhi-de-Mai

Grom-thuong-phuong

lam cho dát minh kiếp

run, và lù tu ghé sô tieng

"gan" và tieng "xuong"

vñ diêt trong câu văn, song

lam cho y tú dược manh

thém.

2 - Gâm thê sô tang thuong

trai chuc,

Hon ta mong ngu giác

ngan thu,

Ma hót tra cai binh nghe

Hong-van T.B.C.M

... Võ-Danh

Hè ngù thi lát nhiên vñ

giac ngù; dày tac-gia vñ

thuoc vñ thieu giac ngan thu,

đam diem trang y tu

3 - Nêu chinh mât ta

không thấy thi khônhe

tao ta tao thi khônhe

không tao thi khônhe

<p

